

CÔNG TY CỔ PHẦN
GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN
SỐ: 17 /CV.GMX-2018

V/v: Công bố thông tin về tài liệu họp ĐHĐCĐ
thường niên 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
-----o0o-----

Mỹ Xuân, Ngày 12 Tháng 04 năm 2018

Kính Gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Quý Cổ Đông Công Ty

1. Tên công ty : Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân
2. Mã Chứng Khoán : GMX
3. Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Suối Nhum – Xã Hách Dịch – Tân Thành – BRVT
4. Điện thoại : 0643 893150 Fax: 0643 894168
5. Người thực hiện công bố thông tin : Phạm Thị Hương Duyên
6. Nội dung của thông tin công bố :

6.1 – Thư mời họp , chương trình họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2018
(phiên họp ngày 27 tháng 4 năm 2018)

6.2- Báo cáo thường niên 2017

6.3-Tờ trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính: www.myxuan-vt.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu:

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Phạm Thị Hương Duyên



CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

My Xuan Brick Tile Pottery And Construction Joint Stock Company

Địa chỉ : Xã Hắc Dịch - Huyện Tân Thành - Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Điện thoại: (064) 3.876770 - 3.932030 - 3.893150 Fax : (064) 3.894168

Website : myxuan-vt.com.vn Email : myxuanvt06@yahoo.com

ISO 9001:2008

Số : 167/CV-GMX/2018

Mỹ Xuân, Ngày 12 Tháng 4 Năm 2018



THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: Quý Cổ Đông Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân

Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại Hội Đồng cổ đông thường niên năm 2018 với những nội dung cụ thể như sau:

- Thời gian : 08 giờ 30 phút ngày 27 Tháng 4 Năm 2018
- Địa điểm : Hội trường Cty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân
Áp Suối Nhum – Xã Hắc Dịch -Huyện Tân Thành – Tỉnh BRVT
- Nội dung Đại Hội:
 - Báo cáo thường niên 2017 của HĐQT – ban điều hành
 - Tờ trình Đại Hội Đồng cổ đông
 - Báo cáo của Ban Kiểm Soát
 - Thảo luận và biểu quyết
 - Thông qua các văn kiện của Đại Hội Đồng Cổ Đông
- Điều kiện tham dự : Tất cả cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty chốt ngày 27-03-2018 do Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam cung cấp
Để chuẩn bị tốt cho Đại Hội cổ đông thường niên năm 2018. Đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận vào “Giấy đăng ký dự họp”. Trong trường hợp Cổ đông không thể trực tiếp đến dự họp có thể ủy quyền cho người khác tham dự điền vào “ Giấy ủy quyền tham dự Đại Hội”, mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền 01 lần với số lượng cổ phần ủy quyền bằng tổng số cổ phần do cổ đông đó nắm giữ. Trường hợp cổ đông không tự chọn được người nhận ủy quyền, xin ủy quyền cho một trong các thành viên của HĐQT Công Ty.
- Giấy xác nhận gửi về Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân trước 16 giờ ngày 22 tháng 04 Năm 2018 qua đường bưu điện địa chỉ : Mỹ Xuân-Tân Thành-BRVT . hoặc Fax : 02543.894168 ; Email : duyengmx@yahoo.com.vn
- Người liên hệ : Phạm Thị Hương Duyên. Tel : 0986371155
- Các tài liệu liên quan đến phiên họp sẽ được đăng tải trên website : www.myxuan-vt.com.vn từ ngày 12 -04-2018. Tại mục quan hệ cổ đông

Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo giấy CMND và bản gốc giấy ủy quyền để đăng ký tư cách cổ đông tham dự (trường hợp ủy quyền)

Sự hiện diện của Quý cổ đông sẽ góp phần vào sự thành công của Đại Hội

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(chữ ký, họ tên, đóng dấu)



LƯU NGỌC THANH

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Phiên họp thường niên năm 2018 ngày 27/4/2018

Địa Điểm : Hội trường công ty CP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân
 Ấp Suối Nhum-Xã Hắc Dịch-Huyện Tân Thành-Tỉnh BRVT

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
8 ^h 30'-9 ^h 00'	Đăng ký đại biểu, kiểm tra tư cách đại biểu đến dự	Phạm T Hương Duyên Tp-HCNS
9 ^h 00'- 9 ^h 15'	Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu và thông qua cho tiến hành phiên họp	Hoàng Văn Thái Trưởng Ban KS
9 ^h 15' - 09 ^h 30'	Giới thiệu chủ tọa cuộc họp	Hoàng Văn Thái
09 ^h 30' - 12 ^h 00'	<p><u>Chủ tọa tiến hành phiên họp:</u></p> <p>1. Thông qua đại hội: Thư ký cuộc họp và Ban kiểm phiếu biểu quyết – phiếu bầu cử</p> <p>2. Báo cáo thường niên của HĐQT năm 2017, Phương hướng năm 2018</p> <p>3. Báo cáo Ban điều hành</p> <p>4. Tờ trình và biểu quyết các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; - Kết quả đầu tư phát triển năm 2017; - Kế hoạch SX Kinh Doanh năm 2018; - Kế hoạch tài chính năm 2018; - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018; - Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 - Báo cáo phương án đầu tư dự án Châu Đức - Mức thù lao cho HĐQT và BKS; - Thông qua mức thưởng đối với HĐQT, Ban điều hành và BKS khi hoàn thành hoặc vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2017; - Chọn đơn vị kiểm toán năm 2017; - Chủ tịch HĐQT kiểm Tổng giám đốc. - Quy chế quản trị công ty(sửa đổi theo nghị định 71/2017/NĐCP) <p>5. Báo cáo của Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kiểm toán năm 2017; - Báo cáo thường niên năm 2017; <p>6. Thảo luận và biểu quyết</p>	<p>Lưu Ngọc Thanh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</p> <p>Nguyễn Văn Sơn</p> <p>Nguyễn Thế Đô</p> <p>Hoàng Văn Thái Trưởng BKS</p> <p>Các thành viên có liên quan trả lời chất vấn của các cổ đông</p>
12 ^h 00'-12 ^h 15'	Thông qua Nghị quyết	Nguyễn Văn Sơn
11 ^h 45'-12 ^h 00'	Thông qua biên bản họp	Thư ký

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN
PHỤ LỤC SỐ 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

17





BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN
NĂM BÁO CÁO 2017

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN
- Tên tiếng Anh : My Xuan Brick Tile Pottery And Construction Joint Stock Company.
- Tên viết tắt : **GMX**
- Logo Công Ty :
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 3500640966 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu, ngày 18 tháng 12 năm 2003, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 06 tháng 08 năm 2012.
- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2017: 53.206.940.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2017: 111.552.911.691 đồng.
- Địa chỉ : Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Số điện thoại : 0254 3 893150 - 0254 3 876770
- Số fax : ~~0254 3 894168~~
- Website : www.myxuan-vt.com.vn
- Mã cổ phiếu : **GMX**

Quá trình hình thành và phát triển:

Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân nguyên là Chi Nhánh Công Ty Phát triển Khoáng sản 6 - Thuộc Tổng Công Ty Khoáng Sản Việt Nam - Bộ Công Nghiệp, được thành lập tháng 10/1988 tại Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo nay là Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, với nhiệm vụ khảo sát thăm dò địa chất, khai thác, chế biến kinh doanh khoáng sản và vật liệu xây dựng.

Từ năm 1988 đến năm 1997, Chi Nhánh đã thực hiện nhiều phương án khảo sát, thăm dò địa chất, đánh giá trữ lượng khoáng sản, Cuối năm 1995 khảo sát và thăm dò mỏ sét tại xã Mỹ Xuân, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để sản xuất Gạch ngói đất sét nung theo quy mô công nghiệp.

Năm 1996 Chi Nhánh xây dựng nhà máy Gạch Ngói Mỹ Xuân, công suất thiết kế 25 triệu viên sản phẩm quy tiêu chuẩn/năm với tổng vốn đầu tư khoảng 22,5 tỷ đồng và Bộ Công Nghiệp quyết định cho phép thành lập Xí nghiệp Gạch Ngói Gốm Xây Dựng - thuộc Công Ty Phát triển Khoáng Sản 6 - Tổng Công Ty Khoáng Sản Việt Nam.

Tháng 7 năm 1997 đã sản xuất ra viên sản phẩm đầu tiên cung cấp cho nhu cầu xây dựng trong tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh phía Nam.

Thực hiện chủ trương đổi mới và phát triển Doanh Nghiệp của Đảng và Nhà Nước, năm 2003 Xi Nghiệp Gạch Ngói Gốm Xây Dựng tiến hành thủ tục cổ phần hóa thành Công Ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân. Công Ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công Ty cổ phần từ ngày 18 tháng 12 năm 2003 với vốn điều lệ là 2.100.000.000 đồng theo Giấy đăng ký kinh doanh số 4903000078 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp.

Năm 2005 Công Ty đầu tư dây chuyền sản xuất Ngói xi măng màu hiện đại của ITALIA với công suất 2 Triệu viên/năm.

Đến thời điểm hiện nay Công Ty đang duy trì 03 dây chuyền sản xuất Gạch ngói đất sét nung công xuất 75 triệu viên sản phẩm QTC/Năm, 02 dây chuyền sản xuất Ngói xi măng màu công xuất 2 triệu viên sản phẩm QTC/Năm và 01 dây chuyền sản xuất sản phẩm Ngói lợp trắng men.

Kể từ khi được cổ phần hóa đến nay, Công Ty đã 5 lần tiến hành tăng vốn điều lệ nhằm phục vụ cho các nhu cầu mở rộng SXKD và phát triển của Công Ty.

Quá trình tăng vốn của Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân :

- Lần 1 : Tăng vốn điều lệ từ 2.100.000.000 đồng lên 3.100.000.000 đồng
- Lần 2 : Tăng vốn điều lệ từ 3.100.000.000 đồng lên 5.300.000.000 đồng
- Lần 3 : Tăng vốn điều lệ từ 5.300.000.000 đồng lên 25.612.400.000 đồng
- Lần 4 : Tăng vốn điều lệ từ 25.612.400.000 đồng lên 40.942.700.000 đồng
- Lần 5 : Tăng vốn điều lệ từ 40.942.700.000 đồng lên 53.206.940.000 đồng

Các thành tích đạt được của Công Ty :

- Giải thưởng Chất Lượng Việt Nam năm 2005.
- Giải Bạc Chất Lượng Quốc Gia năm 2009, 2011
- Giải Vàng Chất Lượng Quốc Gia năm 2016.
- Giải sao vàng đất việt năm 2006, 2008, 2009, 2010.
- Chứng nhận “Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao” do người tiêu dùng bình chọn từ năm 2005 đến nay.



2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

- Khai thác đất sét
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm gốm và vật liệu xây dựng
- Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất
- Mua bán gạch ngói gốm
- Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, nhà cho thuê
- Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật mở
- Vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh
- Cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng
- Mua bán máy móc thiết bị ngành XD, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng

Địa bàn kinh doanh :

Việc thường xuyên khảo sát, nghiên cứu, dự đoán mức độ phát triển hiện tại và dự báo trong tương lai về cầu của thị trường khu vực và khả năng đáp ứng để lựa chọn tập trung nỗ lực đưa ra các chiến lược Marketing có thể tạo ra ưu thế khác biệt so với các đối thủ cạnh tranh để đạt được các mục tiêu kinh doanh đã xây dựng, tỷ trọng doanh thu các khu vực như sau :

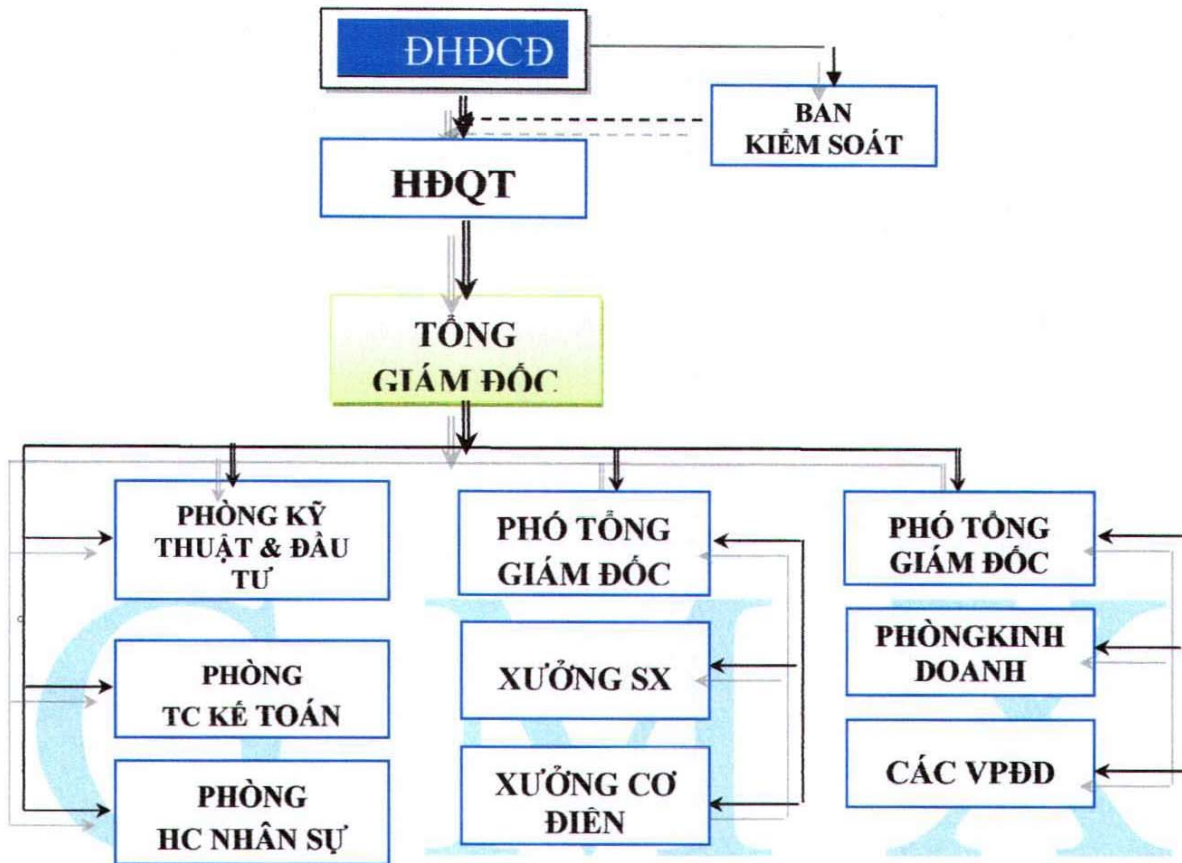
<i>STT</i>	<i>Khu vực</i>	<i>Doanh thu 2017</i>	<i>% Doanh thu</i>
01	Khu vực TP.Vũng Tàu	47.885.514.756	21,93%
02	Khu vực TP.Bà Rịa	24.459.038.849	11,20%
03	Khu vực Huyện Tân Thành	35.666.630.899	16,33%
04	TP.HCM, các Tỉnh Miền đông nam bộ	64.866.828.351	29,71%
05	Các Tỉnh Miền tây.	18.118.706.499	8,31%
06	Các Tỉnh Miền trung, Tây nguyên	27.335.702.391	12,52%
Tổng Cộng		218.332.421.748	100%

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1 Mô hình quản trị

Công Ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân được tổ chức và điều hành theo mô hình Công Ty Cổ phần, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XD MỸ XUÂN



3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông : Là cơ quan cao nhất của Công Ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền dự họp và quyền biểu quyết.
- Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công Ty gồm có 5 người có nhiệm kỳ 5 năm.
- Ban kiểm soát: Thực hiện giám sát trong việc quản lý và điều hành Công Ty. Gồm 3 người có nhiệm kỳ 5 năm.
- Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng
 - ✓ Tổng giám đốc: Là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công Ty do HĐQT bổ nhiệm.
 - ✓ Phó Tổng giám đốc: Là người giúp việc cho Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm.
 - ✓ Kế toán trưởng: Là người giúp việc cho Tổng giám đốc trong lĩnh vực tài chính kế toán do HĐQT bổ nhiệm.
- Phòng Kỹ thuật và Đầu tư: Có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT và Tổng giám đốc trong các công tác quản lý, hướng dẫn và giám sát hoạt động đầu tư phát triển của Công Ty và các đơn vị trực thuộc đồng thời điều hành quản lý kỹ thuật, chất lượng sản

phẩm, vật tư nguyên nhiên liệu trong Công Ty, Tiếp nhận kỹ thuật công nghệ mới đưa vào sản xuất khi được đầu tư, Nghiên cứu thử nghiệm nguyên liệu sản phẩm, ...

- Phòng Tài chính kế toán : Có chức năng tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công Ty về lĩnh vực tài chính kế toán, quản lý điều hành quá trình sử dụng vốn của Công Ty, kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động kinh tế tài chính trong toàn Công Ty, tham mưu thực hiện đầu tư KD tài chính ngắn, dài hạn đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và đầu tư phát triển của Công Ty.

- Phòng Hành chính nhân sự : Chức năng tổ chức nhân sự, công tác quản lý lao động và phát triển nguồn nhân lực, Công tác Bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, Công tác đào tạo khen thưởng, kỷ luật, công tác phục vụ .

- Phòng kinh doanh và Văn phòng đại diện : Tham mưu giúp việc cho HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác xây dựng, hướng dẫn và giám sát kế hoạch SXKD, hàng năm xây dựng các chính sách định hướng kinh doanh của Công Ty, Khảo sát thị trường, xúc tiến bán hàng, tìm kiếm đối tác, Tổ chức bán hàng và cung cấp dịch vụ, giao hàng, theo dõi công nợ, và công tác xúc tiến thương mại.

- Xưởng sản xuất: Tổ chức quản lý, điều hành sản xuất ra các sản phẩm theo kế hoạch và yêu cầu của của thị trường tiêu thụ hàng tháng quý năm.

- Xưởng cơ điện: Tổ chức thực hiện công tác chế tạo, lắp đặt, cải tạo, sửa chữa, bảo trì máy móc thiết bị theo kế hoạch. Chuyển giao công nghệ kỹ thuật cho các Doanh nghiệp khác.

3.3 Các Công Ty con, Công Ty liên kết

* Công Ty liên kết :

Nội Dung	Công Ty Liên Kết
- Tên Đơn Vị	Công Ty TNHH XL-DV Tân Thịnh
- Địa chỉ	08 Bình Giã, Phường 8, TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh	- Chăm sóc và duy trì cảnh quan. - Trồng rừng và chăm sóc rừng. - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- Vốn điều lệ thực góp (đồng)	7.055.680.000
- Tỷ lệ vốn góp (%)	25

4. Định hướng phát triển:

Tạo lập môi trường làm việc chuyên nghiệp, bình đẳng, đảm bảo cho từng cán bộ nhân viên phát huy một cách toàn diện năng lực, trí tuệ gắn liền với sự phát triển chung của Công Ty để mang lại năng suất và hiệu quả cao nhất trong hoạt động SXKD.

Tiếp tục đầu tư đổi mới MMTB, công nghệ và tuyển dụng đào tạo phát triển nguồn nhân lực trẻ có đủ kiến thức đáp ứng được yêu cầu quản lý để không ngừng cải tiến nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ để cung cấp cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ tốt nhất, nhanh chóng nhất, tiện ích nhất để luôn làm hài lòng và thỏa mãn cao nhất đối với người tiêu dùng.

Các mục tiêu chủ yếu của Công Ty

Duy trì ổn định hoạt động SXKD, phấn đấu thực hiện hiệu quả năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, hoàn thành tốt các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu bán hàng và thu hồi công nợ.

Tối đa sản xuất sản phẩm trang trí các loại có giá trị gia tăng doanh thu cao, kiểm soát tốt các công đoạn sản xuất để giảm hư hỏng, giảm chi phí, giảm giá thành sản xuất để đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá các sản phẩm/ dịch vụ để thương hiệu MYXUAN - VT ngày càng trở nên thân thuộc với công chúng và khách hàng.

Xây dựng và duy trì bền vững kênh phân phối bán hàng các khu vực, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn yếu để hỗ trợ, chăm sóc tốt khách hàng để nâng cao thị phần.

Đẩy mạnh lĩnh vực kinh doanh thương mại bao tiêu toàn bộ sản phẩm ngói lợp, ngói trang trí của các Công Ty liên kết sản xuất để điều tiết thị trường tiêu thụ.

Nhận thầu xây dựng và chế tạo lắp đặt thiết bị chuyển giao kỹ thuật sản xuất gạch ngói đất sét nung bằng lò nung Tuynel.

Hoàn thiện các thủ tục chuyển nhượng dự án nhà máy gạch Châu Đức để xin giấy phép đầu tư của UBND Tỉnh trong quý III/2018 để khởi công xây dựng nhà máy trong quý IV/2018, dự kiến trong quý III/2019 sẽ đưa nhà máy vào hoạt động.

Các mục tiêu phát triển bền vững đối với môi trường, xã hội và cộng đồng: Đây cũng là mục tiêu chủ yếu, đồng thời là chiến lược trung và dài hạn góp phần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng và hợp pháp cho người lao động và cổ đông

5. Các rủi ro :

Quy định của Nhà Nước về nộp tiền quyền khai thác khoáng sản, tỷ lệ thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường tăng làm tăng chi phí đầu vào về nguyên liệu sản xuất.

Kỹ thuật công nghệ sản xuất Gạch ngói đang có sự phát triển nhanh chóng sẽ tạo ra sự cạnh tranh gay gắt về chất lượng sản phẩm, giá thành sản xuất và giá bán sản phẩm.

Sản phẩm của Công Ty hiện đang sản xuất là gạch ngói, nguồn nguyên liệu sản xuất sản phẩm là đất sét, đây là nguồn nguyên liệu tự nhiên ngày càng cạn kiệt.

Thị trường bất động sản có nhiều biến động tiềm ẩn nhiều rủi ro, đối thủ sản xuất sản phẩm cùng loại nhiều đòi hỏi Công Ty phải có khả năng quản lý tốt để thích ứng với những biến động và giải quyết những khó khăn trong hoạt động.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu	Thực hiện		Kế hoạch 2017	So sánh % thực hiện với	
	Năm 2016	Năm 2017		KH 2017	TH 2017
Doanh thu thuần	205.005.202.877	218.926.803.566	205.005.202.876	106,79%	106,79%
Giá vốn hàng bán	135.993.693.399	153.269.636.843	127.238.972.714	120,46%	112,70%
Lợi nhuận gộp	69.011.509.478	65.657.166.723	77.766.230.162	84,43%	95,14%
Doanh thu HĐTC	382.016.947	365.639.334	98.000.000	373,10%	95,71%
Chi phí kinh doanh	44.305.513.793	40.216.339.880	53.189.447.467	75,61%	90,77%
Lợi nhuận kinh doanh	25.088.012.632	25.806.466.177	24.674.782.695	104,59%	102,86%
Lợi nhuận khác	(413.229.937)	10.216.312			-2,47%
Lợi nhuận trước thuế	24.674.782.695	25.816.682.489	24.674.782.695	104,63%	104,63%
Thuế thu nhập DN	4.092.122.065	5.039.633.870	4.092.122.065	123,15%	123,15%
Lợi nhuận sau thuế	20.582.660.630	20.777.048.619	20.582.660.630	100,94%	100,94%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách ban điều hành.

Số cổ phần sở hữu.

STT	Họ Và Tên	Chức Vụ	Số CP	% SH
1	Lưu Ngọc Thanh	Tổng giám đốc	200.000	3,76
2	Nguyễn Văn Sơn	Phó tổng giám đốc	131.722	2.48
3	Nguyễn Văn Hiếu	Phó tổng giám đốc	1,497	0.03
4	Trần Thị Cảnh	Kế toán trưởng	0	0
5	Hoàng Văn Thái	Tp.Kinh Doanh	10,353	0.19



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

6	Hoàng Đình Hùng	Trưởng xưởng CD	4,638	0.09
7	Phạm Thị Hương Duyên	Tp.Hành chính NS	32,911	0.62

Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban Tổng Giám Đốc

*** Họ và tên : LƯU NGỌC THANH**

Chức vụ hiện nay : Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân - Chủ tịch HĐQT.

Ngày tháng năm sinh : 31/08/1962

Nơi sinh : Tân Phong - Vũ Thư - Thái Bình

Địa chỉ thường trú : 12B/7 Hoàng Hoa Thám, Phường 2, TP.Vũng Tàu - Tỉnh BR-VT

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác :

- Từ 1978 đến 1979 : Công tác tại Nhà máy Apatit Lào Cai.
- Từ 1979 đến 1981 : Công tác tại Nhà máy Xi măng Hà Tiên.
- Từ 1981 đến 1984 : Công tác tại trường Trung học XD Số 7 Thủ Đức.
- Từ 1984 đến 1988 : Công tác tại Xí Nghiệp Thiết Kế Vũng Tàu.
- Từ 1989 đến 1993 : Công tác tại Chi nhánh C.Ty Phát Triển Khoáng Sản 6 - Vũng Tàu.
- Từ 1993 đến 2003 : Giám đốc Xí nghiệp gạch ngói gốm xây dựng Vũng Tàu trực thuộc Công ty Phát triển khoáng sản 6 - Bộ công nghiệp.
- Từ 2004 đến 2005 : Giám đốc Công ty cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân - Phó Chủ tịch HĐQT.
- Từ 2005 đến nay 30/04/2009 : Giám đốc Công ty cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân - Chủ tịch HĐQT.
- Từ 01/05/2009 đến nay : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân - Chủ tịch HĐQT.

Số cổ phần nắm giữ : 200.000 cổ phần

- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước : Không

- Số cổ phần sở hữu cá nhân : 200.000 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

*** Họ và tên : NGUYỄN VĂN SON**

Chức Vụ Hiện Nay : Phó Tổng Giám Đốc Kinh Doanh

Ngày hiệu lực : 01/01/2016



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

Ngày Tháng Năm Sinh : 01/03/1967
Nơi sinh : Bình Minh, Nam Ninh, Nam Định
Địa chỉ thường trú : 28 Huỳnh Khương Ninh, Phường 3, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Cử Nhân Quản trị kinh doanh

Quá Trình Công Tác :

Từ năm 1999 đến 2001 công tác tại Chi Nhánh Công Ty Phát Triển Khoáng Sản 6 LIDI-SACO Vũng Tàu.

Từ năm 2002 đến 2003 Nhân viên Phòng Kinh Doanh Xí Nghiệp Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Vũng Tàu.

Từ năm 2004 đến 2006 Nhân viên Phòng Kinh Doanh Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ ngày 01/02/2007 đến tháng 12/2010 Phó Phòng Kinh Doanh Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ 01/01/2011 đến 31/12/2013 Trưởng Phòng Kinh Doanh Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ năm 2014 đến tháng 12/2015 Thành viên HĐQT, Trưởng Phòng Kinh Doanh Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ ngày 01/01/2016 đến nay Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Kinh Doanh Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

- Số cổ phần nắm giữ : 131.722 cổ phần
- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước : Không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân : 131.722 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

*** Họ và tên : NGUYỄN VĂN HIẾU**

Chức Vụ Hiện Nay : Phó Tổng Giám Đốc Sản Xuất
Ngày hiệu lực : 01/01/2017
Ngày Tháng Năm Sinh : 23/10/1978
Nơi sinh : Danh Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang
Địa chỉ thường trú : Suối Nhum, Hắc Dịch, Tân Thành, Bà Rịa - Vũng Tàu
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư điện khí hóa và cung cấp điện.

Quá Trình Công Tác :



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

Từ tháng 9 năm 1999 đến tháng 9/2007 Công nhân tại Tổ cơ điện Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ 10/09/2007 đến 30/10/2007 Tổ trưởng tổ Ngói màu Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ năm 01/11/2007 đến 31/12/2007 Đốc công Xưởng ngói màu Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ ngày 01/01/2008 đến ngày 30/07/2010 Phó Xưởng sản xuất Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ 01/08/2010 đến 31/12/2016 Trưởng Xưởng sản xuất Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Từ ngày 01/01/2017 đến nay Phó Tổng Giám Đốc Sản Xuất Công Ty CP Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân

- Số cổ phần nắm giữ : 1.497 cổ phần
- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước : Không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân : 1.497 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

*** Họ và tên : TRẦN THỊ CẢNH**

Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Gạch Ngói Gốm XD Mỹ Xuân.

Ngày tháng năm sinh : 17/12/1976

Nơi sinh : Thạch Hà - Hà Tĩnh

Địa chỉ thường trú : 43 Nguyễn Thị Thập, Bến Đình 2, Phường 9 TP.Vũng Tàu - Tỉnh BR-VT

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- Từ 3/2000 đến 12/2000: Nhân viên kế toán XN gạch ngói gốm xây dựng Vũng Tàu trực thuộc Công ty Phát triển khoáng sản 6, Bộ công nghiệp.
- Từ 2000 đến 2003: Quyền kế toán trưởng XN gạch ngói gốm xây dựng Vũng Tàu trực thuộc Công ty Phát triển khoáng sản 6 - Bộ công nghiệp.
- Từ 2004 đến nay: Kế toán trưởng Công Ty CP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân.
- Số cổ phần nắm giữ : Không
- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước : Không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Hiếu giữ chức Phó Tổng Giám Đốc phụ trách sản xuất từ ngày 01/01/2017

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

* **Tổng số lao động trong năm :** 400 lao động

* **Các chính sách đối với người lao động :**

Việc trả lương, thưởng được thực hiện trên sản phẩm và hiệu quả kinh doanh, đã khuyến khích được người lao động nâng cao năng suất lao động, trên cơ sở đó tăng thu nhập cho người lao động.

Công Ty đặc biệt chú trọng đến nhân tố con người, quan tâm đến đời sống vật chất, điều kiện làm việc, xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp đoàn kết bình đẳng dân chủ kỷ cương, công việc ổn định và thu nhập năm sau cao hơn năm trước giúp đỡ người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công Ty, tạo sự phát triển bền vững của Công Ty.

Công Ty luôn thực hiện đúng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định hiện hành.

Áp dụng các công cụ tăng năng suất lao động như : Tăng cường cải tiến kỹ thuật, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất nhằm giảm lao động nặng nhọc, Xây dựng và triển khai tiền lương năng suất nhằm kích thích người lao động, thực hiện việc thanh toán lương phép không đi cho người lao động.

Cùng với Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện việc chăm sóc đời sống cho toàn bộ người lao động, quan tâm đến những gia đình lao động có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt vào dịp. Các chế độ phúc lợi như : Tham quan nghỉ mát, trợ cấp ốm đau, chúc mừng sinh nhật cho CBNV, phụ nữ nhân ngày 08/03, quỹ hỗ trợ về phát triển kinh tế gia đình cho CB.CNV, tổ chức quyên góp trợ trợ về tài chính khi CB.CNV gặp khó khăn đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo sự gắn bó lâu dài, sự đoàn kết, thống nhất trong tập thể CBCNV Công Ty.

Có chính sách khen thưởng, động viên kịp thời, nhất là chương trình phát huy sáng kiến cải tiến trong các lĩnh vực hoạt động của Công Ty .

Thường xuyên tổ chức đào tạo, nâng cao tay nghề của người lao động, hỗ trợ chi phí học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ cho người lao động cũng như cán bộ nhân viên, giúp cho người lao động đáp ứng được nhu cầu công việc và yên tâm gắn bó lâu dài với Công Ty, điều này giúp Công Ty ổn định về nhân sự để tập trung vào sản xuất kinh doanh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Số TT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Số tiền	Ghi chú
A	Xây dựng và mua sắm Tài sản cố định hữu hình Nhà xưởng & máy móc thiết bị phục vụ sản xuất			12.175.219.210	

I	Hệ hầm sấy mini DC3				
1	Hầm sấy mini - Sấy ngói	Cái	2	447.395.860	
2	Quạt hút lò mini (quạt li tâm N10)	Cái	2	88.533.680	
3	Quạt thu hồi nhiệt mini N8	Cái	2	77.467.020	
II	Hầm sấy gạch DC3				
1	Hầm sấy gạch DC3	Cái	3	522.323.910	
2	Quạt N10	Cái	1	44.266.840	
3	Quạt N14	Cái	1	60.866.950	
4	Quạt N6	Cái	9	298.801.270	
5	Xe phà sấy gạch	Cái	2	89.985.960	
III	Tài sản cố định khác				
1	Quạt N12 Sấy ngói DC1	Cái	1	64.650.300	
2	Quạt hút khí lò nung và cấp khí hầm sấy N12	Cái	1	64.650.300	
3	Máy Kéo KU BO TA - L3202	Cái	1	230.000.000	
4	Máy khoan cần (đã qua sử dụng)	Cái	1	90.000.000	
5	Máy phay CNC hiệu Ma-KiNo - Đã qua SD	Cái	1	825.400.000	
6	Máy Nén khí 30 HP - Hiệu HITACHI (INVESTER) và Bình chứa khí 700 Lít	Cái	1	125.000.000	
7	Máy phát điện hiệu Mit-sumitshi Công suất 305 KVA (đã qua sử dụng)	Cái	1	550.000.000	
8	Máy cán mịn hệ gạch DC2	Cái	1	345.352.220	
9	Máy cắt gạch DC2	Cái	1	44.411.020	
10	Máy cắt gạch đứng DC1	Cái	1	49.072.760	
11	Máy đập ngói 22 viên /m ² - 6 mặt	Cái	2	1.915.228.422	

12	Máy nghiền xỉ than bằng búa văng	Cái	1	596.382.320	
13	Kho ngói màu	m ²	704	422.904.940	
14	Kho thành phẩm DC2 nổi dài	M ²	1440	764.507.630	
15	Nhà đặt máy ngói 22 DC3	M ²	2435	1.458.237.193	
16	Nhà kho than DC3	M ²	2197,5	1.410.039.300	
17	Đường vào Mỏ Sét nâng cấp - Đồ bê tông	M	700	588.672.861	
18	Máy photo copy hiệu TO- SHIBA - ESUTUDO 250 BA	Cái	1	50.000.000	
19	Phần mềm Quản lý nhân, tiền lương	Gói	1	30.000.000	
20	Xe ô tô du lịch 5 chỗ hiệu MAZDA -CX5250 AT AWD - SS RN2KE5346HC064804 - SM PY 20925159	Cái	1	921.068.454	
B	Tài sản cố định XDDD			1.805.303.484	
1	Máy cấp liệu than - Hệ xay than bằng búa văng 2	Hệ	1	28.906.846	
2	Hệ thống béc phun dầu FO	Giàn	5	1.215.366.619	
3	Nhà cơ khí nổi dài	M ²	180	143.890.909	
4	Mương thoát nước từ DC3 về hồ sinh thái DC1	Hệ	1	417.139.110	
C	Sửa chữa lớn Tài sản cố định			357.927.187	
1	Băng tải đất ủ DC3	Hệ	1	57.173.639	
2	Chi phí sửa chữa sân kính DC3	Hệ	1	153.122.727	
3	Băng tải DC ngói 22 DC1	Hệ	1	43.900.527	
4	Thay cửa nhựa lõi thép nhà Văn phòng, hội trường, Phòng Y Tế	Hệ	1	103.730.294	
Tổng cộng				14.338.449.881	

b) Các Công Ty con, Công Ty liên kết:

*** Công ty liên kết :**

Giao dịch phát sinh liên quan với công ty liên kết	Công Ty TNHH XL-DV Tân Thịnh
- Cung cấp hàng hóa, dịch vụ vận chuyển và thuê máy móc thiết bị	Không phát sinh
- Mua tài sản cố định	Không phát sinh
- Mua thành phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ	Không phát sinh
Nhận cổ tức năm 2016 từ đầu tư góp vốn	Không phát sinh
- Phải trả về cung cấp dịch vụ, hàng hóa	Không phát sinh
- Phải trả tiền ứng trước tiền hàng	Không phát sinh
- Phải thu cung cấp dịch vụ, hàng hóa	Không phát sinh
- Mức vốn góp (đồng)	7.055.680.000
- Tỷ lệ vốn góp (%)	25

Giao dịch với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm:

Bên liên quan

Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân

Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh

Mối quan hệ

Cùng chủ đầu tư

Cùng chủ đầu tư

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan như sau:

	2017	2016
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân		
Cung cấp hàng hóa	7.260.000	-
Thu tiền bán hàng hóa	7.260.000	-
Cung cấp dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị	720.000.000	600.000.000
Thu tiền cung cấp dịch vụ	690.000.000	600.000.000
Mua hàng	59.676.710.208	41.565.208.305
Thanh toán tiền mua hàng	58.596.423.351	41.688.785.805



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

Thuê máy móc thiết bị	2.882.879.000	3.306.432.000
Thanh toán thuê máy móc thiết bị	2.893.048.000	3.308.147.000
Dịch vụ vận chuyển	11.744.776.000	12.417.859.000
Thanh toán phí dịch vụ vận chuyển	11.348.888.000	12.675.247.000

Công ty TNHH Xây lắp - Dịch vụ Tân Thịnh

Góp vốn đầu tư	5.555.680.000	-
----------------	----------------------	---

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, công nợ với các bên liên quan như sau:

	31/12/2017	31/12/2016
<i>Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân</i>		
Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	180.000.000	150.000.000
Phải trả tiền mua hàng	5.165.969.672	4.085.682.815
Phải trả phí thuê máy móc thiết bị	280.882.000	291.051.000
Phải trả phí dịch vụ vận chuyển	1.221.289.000	825.401.000

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính : Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng (+), giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	109.054.951.196	111.552.911.691	2,29%
Doanh thu thuần	205.005.202.877	218.926.803.566	6,79%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.088.012.632	25.806.466.177	2,86%
Lợi nhuận khác	(413.229.937)	10.216.312	-102,47%
Lợi nhuận trước thuế	24.674.782.695	25.816.682.489	4,63%
Lợi nhuận sau thuế	20.582.660.630	20.777.048.619	0,94%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (đã thanh toán)	25%	25%	0,00%



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

- Thanh toán Đợt 2/2015	5%		
- Thanh toán Đợt 3/2015	5%		
- Thanh toán Đợt 1/2016	15%		
- Thanh toán Đợt 2/2016		10%	
- Thanh toán Đợt 1/2017		15%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,61	1,48	
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn:	0,84	0,71	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,28	0,29	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,39	0,40	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	5,98	6,37	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,88	1,96	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh Thu thuần	0,10	0,09	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,26	0,26	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,19	0,19	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,12	0,12	
+Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS)	2.949	2.646	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần :



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

Tại Thời điểm chốt sổ ngày 21 tháng 11 năm 2017, tổng số cổ phiếu đã phát hành : **5.320.694** cổ phần (mệnh giá : 10.000 đồng) trong đó:

- Cổ phiếu đang lưu hành : 5.314.448 cổ phần,
- Cổ phiếu quỹ : 6.246 cổ phần
- Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : không có

Việc cam kết không chuyển nhượng của các cá nhân là Hội Đồng Quản Trị- Ban Kiểm soát cùng nắm giữ số lượng cổ phiếu trong thời gian 01 năm từ ngày niêm yết đến nay đã hết thời gian cam kết.

b) Cơ cấu cổ đông :

Tại thời điểm chốt sổ ngày 21 tháng 11 năm 2017, tổng số cổ phiếu đang lưu hành 5.314.448 **cổ phần**, trong đó:

Cơ cấu cổ đông	Số CĐ	Số CP sở hữu	TL(%)
Tổng Số cổ phiếu phát hành		5,320,694	
1. Trong nước	317	5,194,494	97.63
<i>Trong đó</i>			
+ Cá nhân trong nước	315	4,869,734	91.52
+ Tổ chức trong nước	9	324,760	6.10
2. Nước ngoài		126,200	2.37
<i>Trong đó</i>			
+ Cá nhân nước ngoài	2	52,600	0.99
+ Tổ chức nước ngoài	3	73,600	1.38
Cổ đông lớn Cổ đông lớn (là cổ đông sở hữu 5% VDL)	1	410.801	7.72

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Trong năm không phát sinh tăng vốn.

đ) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Trong năm không phát sinh giao dịch

e) Các chứng khoán khác: Trong năm công ty đang nắm giữ cổ phiếu VRC, phát sinh trong năm:

Số đầu năm		Phát sinh tăng		Số cuối năm		Ghi chú
Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	
9	55.879	1	11.000	10	66.879	Đăng ký mua Cổ Phần VRC ngày chốt 13/09/2017 tỷ lệ 10/7: Số lượng 1 Cổ phần.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Nguyên vật liệu sản xuất chính:

Đất sét, đất phối liệu:	141.926,08 M ³
Thán cám (các loại):	15.084,45 Tấn

Bao bì đóng gói:

Báo củ, bìa vụn	6.486 Kg
Bìa Carton	6.000 Tờ
Băng keo	8.280 Cuộn
Kẹp đóng hàng	50 Kg
Dây đai đóng hàng	894 Cuộn
Màng Nilon	4.489 Cuộn
Màng PE	150 M
Thùng ngói (các loại)	308.324 Thùng
Xốp (các loại)	3.890 Sợi

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không phát sinh

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

- Điện năng tiêu thụ trực tiếp	4.916.650 Kw
- Điện năng tiêu thụ gián tiếp	69.005 Kw

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng :

Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến đã mang lại hiệu quả thiết thực, năm 2017 chi thưởng sáng kiến cải tiến với số tiền 114.513.901 đồng. Trong năm 2017, số tiền làm lợi cho Công Ty từ sáng kiến của người lao động trên 761 triệu đồng , số tiền thưởng sáng kiến trên 116 triệu đồng tương đương 15% số tiền làm lợi, khoản tiền này được tổng hợp và chi thưởng trong năm 2018.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Nguồn nước sử dụng cho sản xuất chủ yếu là nước mặt được thu gom trong toàn bộ diện tích nhà máy vào mùa mưa và lưu trữ vào hồ chứa dây chuyền 1 và dây chuyền 3 để sử dụng trong cả năm. Đây là biện pháp tích cực của doanh nghiệp trong việc bảo vệ nguồn nước ngầm và hạn chế xả nước mặt từ nhà máy sản xuất vào môi trường. Đối với nguồn nước sinh hoạt, trong năm 2017 tiêu thụ 2.120 m³ nước (nguồn nước sạch do công ty cổ phần cấp nước Phú Mỹ cung cấp).

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế tái sử dụng: 100% cho sản xuất từ nước mặt thu gom. Không sử dụng nước ngầm vào sản xuất.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường :

Thực hiện nghiêm túc về bảo vệ môi trường sản xuất mỗi năm Công Ty thực hiện quan trắc môi trường 02 lần kết quả quan trắc môi trường các chỉ tiêu đều đạt tiêu chuẩn môi trường quy định. Thực hiện nghiêm việc hợp đồng xử lý chất thải nguy hại.

Việc khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động được thực hiện tốt, Công Ty có phòng chăm sóc sức khỏe cho CB.CNV khám và điều trị bệnh thông thường kịp thời , sơ cấp cứu ban đầu nhanh chóng cho người lao động nếu bị tai nạn lao động .

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động bình quân : 406 lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 10,5 triệu đồng/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe:

Năm 2017 Công Ty tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể CB.CNV trong Công Ty, quản lý hồ sơ sức khỏe của người lao động.

Tổ chức quan trắc môi trường lao động để đánh giá các yếu tố có thể gây nguy hại cho người lao động. Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh thông thường cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công Ty đã phân nhóm các đối tượng

Nhóm 1 : Ban Tổng Giám Đốc - Trưởng, phó phòng ban xưởng sản xuất: huấn luyện 02 ngày (16 giờ /năm)

Nhóm 2 : Ban Bảo Hộ lao động : huấn luyện ít nhất 1 tuần (48 giờ/năm)

Nhóm 3 : Công nhân vận hành MMTB huấn luyện 3 ngày (24 giờ/năm)

Nhóm 4 : các lao động không thuộc nhóm trên huấn luyện 02 ngày/năm

Nhóm 5 : nhân viên y tế huấn luyện 7 ngày/năm

Nhóm 6 : An toàn vệ sinh viên huấn luyện 4 giờ/ năm.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công Ty phối hợp cùng công đoàn vận động CB.CNV đóng góp vào các chương trình từ thiện như đóng góp cho Quỹ vì người nghèo, Quỹ vì tương lai con em chúng ta, Quỹ đồng bào bị thiên tai, Quỹ tương trợ, ... với số tiền 83.350.000 đồng.

Trong năm 2017, Công Ty tặng quà cho người nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn đón và quà Tết cho người nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đón Xuân Đinh Dậu 2017, Chi hỗ trợ đối với gia đình có công nhân viên đã mất, tặng quà cho gia đình có công với cách mạng nhân kỷ niệm 70 năm ngày thương binh liệt sỹ 27/07/1947-27/07/2017, Chi ủng hộ chương trình gây quỹ chăm lo Tết cho người nghèo, nạn nhân chất độc da cam đón Xuân Đinh Dậu 2018, ủng hộ chương trình xây dựng "nhà chờ đưa, rước học sinh" tại trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ, chi "Tiếp bước đến trường" cho học sinh nghèo nhân dịp năm học mới, ... với số tiền 204.885.000 đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Hoạt động sản xuất kinh doanh phải đồng hành với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp nhằm phát triển bền vững. Đó là mục tiêu công ty đã và đang thực hiện những nội dung như sau :

Công Ty đặc biệt chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường và chăm sóc sức khỏe cho người lao động, khuyến khích người lao động trong Công Ty phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật để cải thiện môi trường làm việc nhằm giảm thiểu tác động xấu đến môi trường làm việc .

Đề án đánh giá tác động môi trường đã được UBND và Sở Tài Nguyên Tỉnh BRVT quyết định phê duyệt cho khuyến khích Công Ty tái sử dụng loại xỉ than là chất thải nguy hại của các khu công nghiệp trong tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hiện nay việc sử dụng xỉ than đang được thực hiện tốt và hiệu quả góp phần làm lợi về chi phí sản xuất và tham gia bảo vệ môi trường chung của cộng đồng.

Việc sử dụng tài nguyên trong sản xuất và sinh hoạt được quan tâm sử dụng tiết kiệm hiệu quả bằng những việc làm thiết thực. Công Ty đã đầu tư hệ thống thu gom nước mặt của toàn bộ diện tích nhà máy thu gom về hồ chứa vào mùa mưa để sử dụng cho cả năm sản xuất không sử dụng nước ngầm vào sản xuất góp phần bảo vệ nguồn nước ngầm và sử lý môi trường nước mặt hiệu quả .

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

1.1. Đánh giá chung.

Năm 2017 tình hình thị trường VLXD đã có sự tăng trưởng, tuy nhiên có những thời điểm vẫn còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là nhóm sản phẩm gạch xây tường, lượng hàng tồn kho lớn, cạnh tranh về giá bán, áp lực trong sản xuất và kinh doanh, song với chỉ đạo của ban Tổng giám đốc trong việc đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp để ứng phó kịp thời với môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt, với nỗ lực của tập thể Cán bộ công

nhân viên nên Công Ty đã vượt qua được những khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Để đứng vững và phát triển trong điều kiện cạnh tranh. Công Ty đã liên tục đổi mới trong công tác quản lý, điều hành, cơ cấu lại tổ chức, thay đổi mô hình quản trị nhân sự từ ban Tổng giám đốc, các phòng ban, xưởng sản xuất về việc bổ nhiệm, luân chuyển cho phù hợp với khả năng, năng lực để điều hành SXKD của Công Ty được hiệu quả.

Trong SXKD tiếp tục cải tiến trong làm việc nhằm nâng cao năng xuất lao động, duy trì tốt chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ, trú trọng công tác duy trì và phát triển thị trường, kênh phân phối, kiểm soát chặt chẽ các công đoạn sản xuất, tăng cường sự gắn kết phối hợp giữa các bộ phận trong công việc đã giúp Công Ty hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2017 thể hiện qua hai chỉ tiêu chính như sau :

STT	KHOẢN MỤC	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	%
1	DT bán hàng & Dịch vụ	Ng.Đồng	205.005.203	218.926.803	107%
2	Lợi nhuận sau thuế	Ng.Đồng	20.582.660	20.777.048	101%

1.2. Đánh giá từng mặt hoạt động:

* Đối với ban Tổng giám đốc.

Thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, điều hành các hoạt động SXKD của Công Ty theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản trị, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, luôn chủ động sáng tạo trong sản xuất và cập nhật tình hình thị trường để có những quyết định sáng suốt trong điều hành SXKD. Chỉ đạo sử dụng tiết kiệm chi phí phù hợp trong mọi lĩnh vực để giảm giá thành sản xuất, để sản phẩm của Công Ty cạnh tranh tốt về giá bán so với sản phẩm cùng loại trên thị trường tiêu thụ.

Ban Tổng giám đốc đã có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban Tổng giám đốc phụ trách từng lĩnh vực, thực hiện phân quyền và trách nhiệm điều hành rõ ràng. Tham gia và chủ trì các buổi họp giao ban định kỳ đối với Phòng Kỹ thuật đầu tư, Xưởng sản xuất và Phòng kinh doanh nhằm mục đích bám sát những công việc đang tiến hành để chỉ đạo và đưa ra những giải pháp kịp thời ứng phó trong SXKD.

* Công tác điều hành sản xuất.

Việc thay đổi nhân sự bộ máy sản xuất, trong năm Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất, luân chuyển bổ nhiệm 01 Xưởng trưởng SX, 01 Xưởng trưởng xưởng cơ điện vì vậy công tác chỉ đạo và điều hành sản xuất đã có nhiều chuyển biến tích cực trong việc bám sát nhiệm vụ kế hoạch để chỉ đạo SX đạt được hiệu quả cao.

Liên tục rà soát, đánh giá để điều chỉnh bộ định mức vật tư, khoán định mức nhân công, gắn tiền lương, tiền thưởng vào sản xuất để tăng năng xuất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, vật tư, phụ tùng thay thế, nhiên liệu, điện nước, lao động vì vậy đã đem lại hiệu quả cao trong việc giảm chi phí. Kết quả thực hiện như sau :

Khoản mục	DVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH
Gạch xây tường	V. QTC	80.000.000	78.586.811	98%
Ngói và sản phẩm trang trí	V. QTC	7.600.000	9.911.552	130%
Ngói màu	V. QTC	3.450.000	3.593.098	104%

*** Công tác xúc tiến bán hàng.**

Trước tình hình thị trường biến động khó lường, thị trường cạnh tranh cao, công tác tổ chức kinh doanh của Công Ty tập trung vào những nhiệm vụ cốt lõi để thực hiện đã tạo sự khác biệt so với các đối thủ.

Thường xuyên cập nhật diễn biến của thị trường, tổ chức hệ thống thông tin thông suốt và kịp thời để đưa ra những quyết định phù hợp trong bán hàng. Tiếp tục giữ vững và mở rộng kênh phân phối để duy trì sản lượng tiêu thụ.

Kết quả Doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ đạt 106,79% so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2016, công nợ tồn cuối kỳ còn 1,495 tỷ đồng/ 240,819 tỷ đồng, chiếm 0,62% doanh thu tiền phát sinh, không để phát sinh công nợ khó đòi và công nợ mất khả năng thanh toán.

*** Nhân sự và chính sách đối với người lao động.**

Để tạo nên thành công và duy trì sự phát triển bền vững, trong đó có sự đóng góp rất lớn của tập thể Cán bộ công nhân viên đối với Công Ty là hết sức to lớn.

Cùng với sự phát triển của Công Ty, các chế độ đãi ngộ về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động luôn được đảm bảo và thực hiện một cách công bằng trong quá trình hoạt động SXKD.

Tổng số CB.CNV có đến thời điểm 31/12/2017 là 400 lao động. Thu nhập bình quân của người lao động năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm 2016 là 9,7 triệu đồng/tháng/người, năm 2017 là 10,5 triệu đồng/tháng/người, tăng 8%.

*** Công tác tài chính kế toán.**

Chấp hành nghiêm chỉnh việc lập và thực hiện báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán và thực hiện công tác báo cáo và công bố thông tin theo đúng quy chế công bố thông tin nhằm tạo sự minh bạch đối với các cổ đông.

Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

*** Công tác an toàn lao động.**

Công tác an toàn lao động tại các bộ phận được ban Tổng giám đốc Công Ty đặc biệt chú trọng. Cùng với việc cung cấp nguồn lực, hệ thống, các quy trình, hướng dẫn để kiểm soát các yếu tố có thể gây ra tai nạn để phòng tránh.

Trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động tùy theo yêu cầu của từng vị trí chức danh công việc. Trong năm 2017 không có tai nạn lao động đáng tiếc nào xảy ra, công tác vệ sinh, phòng ngừa tai nạn lao động, cháy nổ, môi trường được trú trọng.

*** Công tác công đoàn, đoàn thanh niên.**

Phối hợp tốt với tổ chức công đoàn để giáo dục nâng cao nhận thức cho Cán bộ công nhân viên hiểu rõ trách nhiệm của mình trong lao động SXKD, sử dụng hợp lý nguyên nhiên vật liệu, bảo quản tốt CCDC, MMTB trong quá trình sản xuất, thực hiện tốt ngày công, giờ công và chất lượng công việc được giao.

Theo dõi việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, tổ chức thực hiện hội nghị người lao động hàng năm giữa người sử dụng lao động với người lao động, giải quyết đúng đủ các chế độ cho người lao động.

2. Kế hoạch SXKD năm 2018.

2.1. Nhận định tình hình chung.

Ngoài những khó khăn mang tính qui luật của thị trường cạnh tranh. Thị trường năm 2018 vẫn còn khó khăn. Sản phẩm cùng loại trong khu vực phía nam nhiều kết hợp dòng SP ngói lợp từ các đơn vị phía bắc đưa vào, đây là là thách thức rất lớn đối với Công Ty.

2.2. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018.

2.3.

STT	KHOẢN MỤC	ĐVT	KẾ HOẠCH 2018	THỰC HIỆN 2017	SỐ SÁNH 2018/2017
1	DT bán hàng & Dịch vụ	Ng.Đồng	226.187.104	218.926.803	103%
2	Lợi nhuận sau thuế	Ng.Đồng	20.708.519	20.777.048	100%

2.3. Các giải pháp cơ bản để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018.

*** Định hướng.**

Tạo lập môi trường làm việc chuyên nghiệp, bình đẳng, đảm bảo cho từng cán bộ nhân viên phát huy một cách toàn diện năng lực, trí tuệ gắn liền với sự phát triển chung của Công Ty để mang lại năng suất và hiệu quả cao nhất trong hoạt động SXKD.

Tiếp tục đầu tư đổi mới MMTB, công nghệ và tuyển dụng đào tạo phát triển nguồn nhân lực trẻ có đủ kiến thức đáp ứng được yêu cầu quản lý để không ngừng cải tiến nâng cao năng xuất lao động, chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ để cung cấp cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ tốt nhất, nhanh chóng nhất, tiện ích nhất để luôn làm hài lòng và thỏa mãn cao nhất đối với người tiêu dùng.

*** Mục tiêu của Công Ty.**

Duy trì ổn định hoạt động SXKD, phấn đấu thực hiện hiệu quả năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, hoàn thành tốt các chỉ tiêu về sản lượng tiêu thụ, doanh thu bán hàng, thu hồi công nợ.

Tối đa sản xuất sản phẩm trang trí các loại có giá trị gia tăng doanh thu cao, giảm hư hỏng, giảm chi phí, giảm giá thành sản xuất để đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

* Công tác quản trị và điều hành.

Phân công, phân quyền cho từng lãnh đạo trong ban điều hành quản lý trực tiếp từng phần công việc nhằm sâu sát hơn tình hình các hoạt động của Công Ty.

Hiệu quả hoạt động của Công Ty gắn liền với trách nhiệm của từng thành viên trong ban điều hành, thông qua việc giao các chỉ tiêu hoạt động SXKD như sản lượng sản xuất, tỷ lệ thu hồi, chất lượng sản phẩm, doanh thu bán hàng, thu hồi công nợ để tăng tính hiệu quả trong hoạt động SXKD của Công Ty.

Theo dõi sát diễn biến của thị trường, kịp thời cập nhật tình hình để có những định hướng, quyết sách phù hợp nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nội lực của mỗi Cán bộ công nhân viên nhằm thực hiện tốt mục tiêu phát triển.

Duy trì hoạt động SXKD phải an toàn, hiệu quả và năng suất cao. Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, các giải pháp đã xây dựng để có những chỉ đạo phù hợp với từng giai đoạn đáp ứng theo nhu cầu của thị trường.

* Tổ chức lao động và đào tạo.

Kiểm toàn cơ cấu tổ chức của Công Ty, rà soát nhu cầu về nhân sự của từng Phòng ban, xưởng sản xuất để định biên cho phù hợp với tình hình SXKD từng thời điểm.

Xây dựng phương án lao động tiền lương phù hợp với kết quả SXKD của Công Ty. Quản lý chặt chẽ công tác tiền lương, tiền thưởng để đảm bảo sự hài hòa quyền lợi của người lao động và nhà đầu tư để kích thích người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành chức năng nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục áp dụng hệ thống lương khoán, thưởng trên cơ sở giao kế hoạch và đánh giá việc thực hiện kế hoạch từng vị trí. Từ đó khuyến khích người lao động cải tiến và phát huy tối đa hiệu suất công việc, đồng thời kích thích tinh thần LĐ tích cực của nhân viên.

Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ đội ngũ nhân viên đảm bảo hoàn thành tốt nhất yêu cầu ngày càng cao của công việc.

* Trong sản xuất, Kỹ thuật và Công nghệ.

Tập trung quản lý sản xuất, quản lý chi phí, quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật, quản lý chất lượng, đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động trong sản xuất. Trong đó công tác quản lý kỹ thuật, quản lý sản xuất phải đảm bảo tuân thủ công nghệ nhằm ổn định năng suất và chất lượng sản phẩm là nhiệm vụ trọng tâm.

Tiếp tục nghiên cứu và tìm các giải pháp thực hiện để tiết giảm tiêu hao nhiên liệu, rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như sửa chữa máy móc thiết bị định kỳ và sửa chữa lớn theo kế hoạch.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, giảm thiểu tối đa các sản phẩm hư hỏng, lãng phí, tiết kiệm điện, nước, kiểm tra chặt chẽ chất lượng sản phẩm đầu vào và đầu ra để giảm thiểu chi phí và khiếu nại của khách hàng.

*** Công tác kinh doanh:**

Tăng cường công tác dự báo, nghiên cứu và phân tích thị trường, đẩy mạnh công tác xúc tiến bán hàng, phân tích đối thủ cạnh tranh, xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được nhưng không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận đã xây dựng.

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá các sản phẩm/ dịch vụ nhằm khẳng định và đưa hình ảnh thương hiệu MYXUAN - VT ngày càng trở nên thân thuộc với công chúng và khách hàng.

Xây dựng phát triển và duy trì bền vững kênh phân phối bán hàng các khu vực, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn yếu để hỗ trợ, chăm sóc tốt những khách hàng có doanh thu tốt đảm bảo chính sách bán hàng của Công Ty trong từng thời kỳ.

Chuẩn bị tốt phương tiện vận chuyển, lao động bốc xếp để đảm bảo tính chủ động, linh hoạt trong kinh doanh. Duy trì tốt dịch vụ kỹ thuật tư vấn sử dụng sản phẩm để hỗ trợ hệ thống và người tiêu dùng.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I. Tài sản ngắn hạn	48.893.964.808	47.520.919.895
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	21.485.382.979	17.448.213.743
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Phải thu ngắn hạn	3.721.284.185	5.060.890.580
4. Hàng tồn kho	23.506.069.586	24.609.630.727
5. Tài sản ngắn hạn	181.228.058	402.184.845
II. Tài sản dài hạn	60.160.986.388	64.031.991.796
1. Các khoản phải thu dài hạn	304.620.362	360.021.319
2. Tài sản cố định	40.570.754.384	45.477.536.633
3. Tài sản dở dang dài hạn	10.931.075.190	6.410.394.180
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.500.055.879	7.055.746.879
5. Tài sản dài hạn khác	6.854.480.573	4.728.292.785
Tổng cộng tài sản	109.054.951.196	111.552.911.691

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng tài sản cố định được trình bày theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc mua tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ tài chính, cụ thể sau:

Tên Máy móc thiết bị	Số năm	Ghi Chú
Nhà xưởng, vật kiến trúc	05-25	
Máy móc thiết bị	03-10	
Thiết bị văn phòng	03-04	
Phương tiện vận tải, truyền dẫn:	06-10	

Tài sản cố định vô hình của Công Ty thể hiện giá trị quyền sử dụng đất và được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Quyền sử dụng đất được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng lô đất. Quyền sử dụng đất được phân bổ từ 09 đến 38 năm.

Bảng chi tiết các khoản phải thu

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
I. Phải thu ngắn hạn	3.721.284.185	5.060.890.580
1. Phải thu khách hàng	2.830.679.224	1.491.176.107
2. Trả trước cho người bán	614.886.307	181.350.000
3. Các khoản phải thu khác	291.272.114	3.403.917.933
4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(15.553.460)	(15.553.460)
II. Phải thu dài hạn	304.620.362	360.021.319
1. Phải thu dài hạn khác	304.620.362	360.021.319
Tổng cộng các khoản phải thu	4.025.904.547	5.420.911.899

b. Tình hình nợ phải trả

Bảng chi tiết các khoản phải trả

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
I. Nợ ngắn hạn	30.402.386.481	32.123.292.224
1. Vay ngắn hạn		
2. Phải trả người bán	8.337.806.370	10.889.134.161
3. Người mua trả tiền trước	798.035.286	450.471.479



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

4. Thuế và các khoản phải nộp NSNN	3.079.719.309	3.352.049.250
5. Phải trả công nhân viên	12.198.024.120	8.833.100.080
6. Các khoản phải trả phải nộp khác	221.902.746	1.197.683.695
7. Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.766.898.650	7.400.853.559
II. Nợ dài hạn		
Tổng cộng các khoản phải trả	30.402.386.481	32.123.292.224

Chi tiết nợ vay ngắn hạn

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Vay trong năm	Thanh toán trong năm	Số cuối năm
1. Vay NH Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam-CN Phú Mỹ		10.256.319.620	10.256.319.620	
2. Vay NH TMCP Ngoại Thương VN-CN Vũng Tàu		10.134.879.642	10.134.879.642	
Tổng cộng vay ngắn hạn		20.391.199.262	20.391.199.262	

Vay ngắn hạn Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – CN Phú Mỹ theo Hợp đồng tín dụng số 01/2016/1509034/HĐTD ngày 24 tháng 06 năm 2016. Khoản tín dụng này có thể rút bằng đồng Việt Nam với mức rút vốn tối đa là 18.000.000.000 đồng, lãi suất vay vốn theo lãi suất công bố của Ngân hàng tại từng thời điểm rút vốn.

Vay ngắn hạn Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam - CN Vũng Tàu theo Hợp đồng tín dụng số 2016-GMX/HĐHM ngày 27 tháng 05 năm 2016, khoản tín dụng này có thể rút bằng đồng Việt Nam với mức rút vốn tối đa là 40.000.000.000 đồng, thời hạn rút vốn đến 27 tháng 05 năm 2017, lãi suất vay vốn theo lãi suất công bố của Ngân hàng tại từng thời điểm rút vốn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Công Ty đã liên tục đổi mới trong công tác quản lý, điều hành, cơ cấu lại tổ chức, thay đổi mô hình quản trị nhân sự từ ban Tổng giám đốc, các phòng ban, xưởng sản xuất về việc bổ nhiệm, luân chuyển cho phù hợp với khả năng, năng lực để điều hành SXKD của Công Ty được hiệu quả.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban Tổng giám đốc trong việc đổi mới công tác quản trị điều hành, củng cố và sắp xếp lại bộ máy tổ chức phù hợp với mô hình phát triển của Công Ty. Cụ thể ngay từ đầu năm 2017 Hội đồng quản trị đã quyết định về việc thay đổi nhân sự trong ban Tổng giám đốc Công Ty.

Miễn nhiệm Ông Dư Quốc Trung thôi chức Phó Tổng Giám Đốc từ ngày 01/01/2017.

Bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Hiếu giữ chức Phó Tổng Giám Đốc phụ trách sản xuất từ ngày 01/01/2017

Trong năm ban Tổng Giám Đốc đã luân chuyển bổ nhiệm 01 Xưởng trưởng sản xuất, 01 Xưởng trưởng xưởng cơ điện vì vậy công tác chỉ đạo và điều hành sản xuất đã có nhiều

chuyên biên tích cực trong việc bám sát nhiệm vụ kế hoạch để chỉ đạo sản xuất đạt được hiệu quả cao.

6. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có

7. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công Ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, nhận thức về môi trường ngày càng phát triển, các đối tác và người tiêu dùng bắt đầu quan tâm nhiều hơn tới các sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường. Các hoạt động gây ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên của các Doanh Nghiệp cũng đang dần bị người tiêu dùng lên án. Mặt khác biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp dẫn đến giá tài nguyên tăng cao, hiệu quả công việc thấp hơn trong những khu vực bị ô nhiễm đã và đang ảnh hưởng sát sườn đến lợi nhuận của Doanh Nghiệp. Do vậy, để tồn tại và phát triển bền vững, Ban lãnh đạo Công Ty luôn quan tâm tới các khía cạnh môi trường trong quản lý sản xuất gắn với tính hiệu quả sử dụng năng lượng, hạn chế phát thải nhà kính.

Công Ty luôn thực hiện đúng và đầy đủ nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận, cũng như những quy định khác của pháp luật về bảo vệ môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công Ty luôn chú trọng quan tâm đến đời sống tinh thần, chăm lo sức khỏe cho người lao động. Tổ chức khám kiểm tra sức khỏe định kỳ, cấp tiền bồi dưỡng, hỗ trợ người lao động khi ốm đau, bệnh tật, có chính sách nghỉ bệnh, tai nạn,... Nhằm hỗ trợ người lao động một cách tối đa có thể. Tổ chức họp mặt, liên hoan vào các ngày lễ 08/03, 20/10, lễ, Tết, ngày thành lập Công Ty 11/10, ...

Cùng với Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện việc chăm sóc đời sống cho toàn bộ người lao động, quan tâm đến những gia đình lao động có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt. Các chế độ phúc lợi như : Tham quan nghỉ mát, trợ cấp ốm đau, chúc mừng sinh nhật cho CB.CNV, phụ nữ nhân ngày 08/03, quỹ hỗ trợ về phát triển kinh tế gia đình cho CB.CNV, tổ chức quyên góp tương trợ về tài chính khi CB.CNV gặp khó khăn, khuyến khích cho con em người lao động học tập bằng cách phát quà cho những em có thành tích học tập tốt, con em có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, tổ chức vui chơi, liên hoan cho các cháu nhân dịp Quốc tế thiếu nhi và Tết trung thu, ...

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Doanh Nghiệp đối với cộng đồng địa phương :

Công Ty luôn hướng tới sự chia sẻ khó khăn với cộng đồng đối với những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, bệnh tật, Tuy nguồn kinh phí còn giới hạn Công Ty luôn có những hoạt động thường niên, thiết thực trong các hoạt động tại địa phương và phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên chia sẻ, giáo dục CB.CNV thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công Ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỐM XÂY DỰNG MỸ XUÂN (GMX)

Năm 2017 mặc dù phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần đoàn kết Công Ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân đã tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 21 tháng 04 năm 2017.

Công Ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân luôn xác định là một trong những Doanh Nghiệp hàng đầu về sản xuất Gạch ngói đất sét nung về chất lượng sản phẩm và chất lượng dịch vụ với chính sách “ **Chất lượng đẳng cấp, Dịch vụ vượt trội**”. Để phát triển bền vững, Vì vậy Công Ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD với các chỉ tiêu chính đều đạt và vượt so với kế hoạch.

Doanh thu thực hiện được 218,927 Tỷ đồng, đạt 106,79% so với kế hoạch và 106,79% cùng kỳ năm 2016.

Lợi nhuận sau thuế là 20,777 Tỷ đồng, đạt 100,94% so với kế hoạch và 100,94% cùng kỳ năm 2016.

Từ sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp nhằm thường xuyên đánh giá các hoạt động và đưa ra các nghị quyết chỉ đạo xuyên suốt trong quá trình hoạt động năm 2017.

Năm 2017 HĐQT Công Ty đã tổ chức 06 phiên họp với sự tham dự đầy đủ của 05 thành viên HĐQT, trong các cuộc họp các thành viên đều có sự đồng thuận, nhất trí cao về các nội dung, quyết sách các vấn đề điều hành quan trọng và chỉ đạo xuyên suốt trong quá trình hoạt động của Công Ty và .

Hoạt động giám sát của Hội Đồng Quản Trị: Duy trì thường xuyên chế độ báo cáo tháng, quý để giám sát các chỉ tiêu SXKD của Công Ty để kịp thời đưa ra các quyết sách nhằm thực thực tốt kế hoạch đã xây dựng, đặc biệt là bám sát kế hoạch doanh thu, lợi nhuận do đại hội đồng cổ đông giao.

Trong năm qua, doanh nghiệp luôn chú trọng sử dụng nhiều biện pháp nhằm hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường như: đầu tư xử lý việc xả thải ra môi trường một cách hiệu quả; phân loại xử lý chất thải rắn, lỏng; đầu tư cải tiến trang thiết bị sản xuất nhằm giảm tiêu hao nhiên liệu. Áp dụng các quy chuẩn về môi trường, đúng pháp luật,

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực của Tổng giám đốc và các thành viên ban Tổng giám đốc trong việc điều hành SXKD của Công Ty. Tổng giám đốc và các thành viên trong ban Tổng giám đốc có đầy đủ phẩm chất, trình độ, năng lực và kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công Ty.

Trên nền tảng đó ban Tổng giám đốc đã có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban tổng giám đốc, phụ trách từng lĩnh vực, thực hiện phân quyền và trách nhiệm rõ ràng, duy trì tham gia và chủ trì các buổi họp giao ban định kỳ và đột xuất của các bộ phận nhằm mục đích bám sát những công việc đang tiến hành để chỉ đạo và đưa ra những giải pháp kịp thời trong SXKD.

Trên cơ sở quy định của Điều lệ Công Ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, việc phối hợp giữa Hội đồng Quản trị và Ban tổng giám đốc Công Ty rất chặt chẽ và hiệu quả trong việc định hướng phát triển Công Ty .

Các hoạt động của ban Tổng giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công Ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

Ban tổng giám đốc chủ động, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động SXKD, đồng thời kiểm soát tốt các khoản chi phí, tận dụng và kết hợp mọi nguồn lực hiện có nhằm đem lại hiệu quả cao nhất có thể cho hoạt động SXKD của Công Ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn của mình trong điều hành hoạt động, thực hiện nghiêm túc Điều lệ của Công Ty và các quy định pháp luật của nhà Nước để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

3.1 Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2018.

Kế hoạch SXKD năm 2018 của Công Ty được xây dựng trên cơ sở phù hợp với định hướng phát triển, các nguồn lực hiện có và đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hiệu quả vốn đầu tư, tình hình thị trường, tuy nhiên do không thể lường trước hết những biến động lớn về tình hình kinh tế, trong trường hợp nhất thiết phải điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo ĐHĐCĐ vào kỳ đại hội tiếp theo

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018
I. Sản lượng tiêu thụ		
- Gạch xây dựng	Viên QTC	68.400.000
- Sản phẩm trang trí	Viên QTC	11.336.000
- Ngói màu	Viên QTC	3.900.000
- Sản phẩm trang trí thương mại	Viên QTC	2.509.023
- Sản phẩm tráng men	Viên QTC	773.000
II. Kết quả kinh doanh		
- Doanh thu thuần	Đồng	226.187.104.489
- Lợi nhuận trước thuế	Đồng	25.724.868.933
- Lợi nhuận sau thuế	Đồng	20.708.519.491

3.2 Định hướng của Hội Đồng Quản Trị.

Trong sản xuất : Tiếp tục sản xuất và kinh doanh các sản phẩm chủ lực hiện Công Ty đang sản xuất, đặc biệt tăng năng lực sản xuất nhóm sản phẩm trang trí có giá trị gia tăng doanh thu và lợi nhuận cao, điều chỉnh sản lượng sản xuất với sản lượng tiêu thụ hợp lý không để hàng hóa tồn kho dài hạn nhằm hạn chế tối đa các rủi ro như giảm giá hàng hóa, các chi phí phát sinh như lãi vay hàng tồn kho, hao hụt, chi phí bảo quản.

Trong kinh doanh: Thường xuyên cập nhật tình hình diễn biến của thị trường, của đối thủ để đưa ra chính sách bán hàng phù hợp từng thời điểm. Xây dựng và phát triển thị trường theo hướng đa dạng, kiểm soát và thu hồi công nợ sau bán hàng không để phát sinh công nợ mất khả năng thanh toán.

Công tác quản lý: Định hướng quản trị điều hành, tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thực hiện mọi biện pháp để tăng cường công tác quản lý sản xuất kinh doanh chặt chẽ và tiết kiệm chi phí hợp lý.

Nhân sự, lao động : Ổn định lực lượng lao động, đảm bảo đời sống người lao động được tăng lên, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo lực lượng lao động tâm huyết, giỏi chuyên môn và thân thiện với khách hàng, nâng cao mức độ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu chất lượng dịch vụ khách hàng và công tác quản lý để xây dựng Công Ty theo hướng thân thiện và chuyên nghiệp.

4. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công Ty.

Sản xuất phải đi đôi với bảo vệ môi trường, môi trường sản xuất nhằm bảo vệ sức khỏe cho chính người lao động trong Công Ty, và sức khỏe cộng đồng xã hội để phát triển bền vững. Tham gia các hoạt động xã hội từ thiện đền ơn đáp nghĩa, v..v..

V. Quản trị Công Ty.

1. Hội Đồng Quản Trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	Chức danh tại công ty khác	Ghi chú
1	Lưu Ngọc Thanh	Chủ tịch HĐQT	200.000	3,76%	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH ĐT&TM Đại Hữu	
2	Dư Quốc Trung	Phó chủ tịch HĐQT	129.800	2,44%	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	
3	Ngô Thành Cương	Thành viên HĐQT	52.608	0,99%	Tổng GD Cty TNHH ĐT&TM Đại Hữu	TV độc lập
4	Nguyễn Văn Sơn	Thành viên HĐQT	131.722	2,48%	Phó Tổng GD Cty TNHH ĐT&TM Đại Hữu	
5	Nguyễn Thế Đô	Thành viên HĐQT	121.200	2,28%	Giám đốc Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lưu Ngọc Thanh	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc	25/04/2014	5/5	100%	
2	Ông Dư Quốc Trung	Phó Chủ tịch	25/04/2014	5/5	100%	
3	Ông Ngô Thành Cương	Ủy viên	25/04/2014	5/5	100%	
4	Ông Nguyễn Thế Đô	Ủy viên	25/04/2014	5/5	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Sơn	Ủy viên	25/04/2014	5/5	100%	

Nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT/2017	17/03/2017	<p>- Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 với các chỉ tiêu như sau:</p> <p>+ Doanh thu: 205.054.369.673 đồng</p> <p>+ Lợi nhuận: 20.582.660.630 đồng</p> <p>- Thống nhất Dự kiến thời gian, địa điểm họp ĐHĐCD thường niên</p> <p>+ Thời gian : 21/04/2017</p> <p>+ Địa điểm : Khách Sạn NEMO (số 01 đường Nguyễn Văn Linh - Thị Trấn Phú Mỹ - Huyện Tân Thành - Tỉnh BRVT</p> <p>- Thống nhất tiếp tục đầu tư vốn vào đơn vị liên kết là Công ty TNHH XL-DV Tân Thịnh (sẽ trình ĐHĐCD thường niên)</p>
2	02/NQ-HĐQT/2017	10/04/2017	- Thống nhất thời gian, địa điểm họp ĐHĐCD thường niên 2017 như sau

			<p>+ Thời gian : 21/04/2017</p> <p>+ Địa điểm: Khách sạn NEMO- Đường Nguyễn Văn Linh –TT Phú Mỹ-Huyện Tân Thành-Tỉnh BRVT</p> <p>- Thông qua toàn bộ tài liệu của phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2017 gồm :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thư mời họp , chương trình họp + Tờ Trình cuộc họp ĐHĐCĐ + Báo cáo của Ban Điều Hành, Hội Đồng Quản Trị + Báo cáo của Ban Kiểm Soát + Báo cáo kế hoạch Đầu Tư 2017 (Chuyển nhượng dự án “ Nhà Máy Gạch Châu Đức” từ Cty TNHH Xây Lắp – Dịch Vụ Tân Thịnh) <p>- Giao cho Chủ Tịch HĐQT triển khai mời họp đến các cổ đông và CBTT theo quy định</p>
3	03/NQ- HĐQT/2017	16/05/2017	<p>- Thống nhất chi trả số cổ tức còn lại của năm 2016 theo nghị quyết ĐHĐCĐ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Mức chia : 10% vốn điều lệ + Thời gian chi trả : Cuối tháng 6/2017 <p>- Thống nhất thành lập Ban Quản Lý Dự Án “ Nhà Máy Gạch Châu Đức” phục vụ cho công tác đầu tư theo tinh thần cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông ngày 21-4-2017</p>
4	04/NQ- HĐQT/2017	19/07/2017	<p>- Thông qua báo cáo tài chính quý 2 năm 2017 với các chỉ tiêu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Doanh thu: 59.857.410.053 đồng + Lợi nhuận: 7.000.962.191 đồng <p>- Giao cho thư ký công ty soạn thảo “quy chế quản trị công ty” cho phù hợp với nghị định 71/2017/NĐ-CP trình ĐHĐCĐ phiên họp gần</p>

			nhất
5	05/NQ- HĐQT/2017	20/10/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo tài chính quý 3 năm 2017 với các chỉ tiêu như sau: + Doanh thu: 57.717.780.115 đồng + Lợi nhuận: 4.921.982.645 đồng - Thông qua đề nghị của TGD công ty V/v thanh lý TSCD (đã hết khấu hao) là 2 ô tô 5 chỗ - Thông qua đề nghị của TGD công ty V/v bổ sung kế hoạch ĐTPT 2017 như sau: + Mua 01 ô tô 05 chỗ phục vụ công tác KD + Mua 01 hệ thống béc phun dầu phục vụ sx - Thống nhất mức tạm ứng cổ tức của năm 2017 (chia 15% vốn ĐL, thời gian trả là đầu tháng 12 năm 2017

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị :

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị để giám sát công tác quản lý của Ban Tổng Giám Đốc.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm 2017

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

Ngày	Nội Dung Lớp học	ĐV tổ chức	Đối tượng tham gia	Đối tượng tham gia
10/02/2017	Lớp tập huấn “một số lưu ý khi lập trình bày BCTC của Công Ty Đại Chúng	UBCKNN	Trần Thị Cảnh	Kế Toán Trưởng
			Hoàng Văn Thái	Tường Ban Kiểm Soát
23/11/2017	Quy chế quản trị công ty theo nghị định 71 của Công Ty Đại Chúng	UBCKNN	Phạm Thị Hương Duyên	Thư ký công ty ;UQ,CBTT

08/12/2017	Những sai sót thường gặp khi lập và trình bày báo cáo tài chính-một số lưu ý khi áp dụng chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế IFRS	HNX	<i>Trần Thị Cảnh</i>	<i>Kế Toán Trưởng</i>
------------	---	-----	----------------------	-----------------------

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 gồm 3 thành viên

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu (chốt sổ ngày 21/11/2017)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Hoàng Văn Thái	Trưởng ban kiểm soát	10.353	0,19%	
2	Hoàng Đình Hùng	Thành viên BKS	4.638	0,09%	
3	Phạm Trần Lực	Thành viên BKS	10.000	0,19%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ và hoạt động của Công Ty cũng như tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành.

Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số buổi họp của Ban lãnh đạo về lập kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm, các buổi họp sơ kết các quý và tổng kết HĐSXKD năm 2017 vv....

Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn và quản lý tài sản của Công ty.

Kiểm soát báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và báo cáo năm nhằm đảm bảo tính hợp lý, chính xác của số liệu trước khi trình Hội đồng quản trị.

Tham gia kiểm kê công nợ, tài sản của công ty 6 tháng và kết thúc năm 2017.

Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập là công ty kiểm toán Vietland (Công ty đã kiểm toán cho công ty nhiều năm nay).

Các công việc khác theo quy định của HĐQT, quy định của Điều lệ Công Ty.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề liên quan đến định hướng hoạt động của Công ty, bám sát nhiệm vụ được giao. Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của mình.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát :

Ngày 19/01/2017 số biên bản 01/2017 : Xem xét kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của ban điều hành, kết quả SXKD quý IV năm 2016.

Ngày 28/03/2017 - số biên bản 02/2017 : Xem xét Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2016, xem xét kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của ban điều hành, kết quả SXKD năm 2016 và thông qua báo cáo ban kiểm soát 2016 trình đại hội đồng cổ đông năm 2017..

Ngày 18/04/2017 số biên bản 03/2017 : Xem xét kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của ban điều hành, kết quả SXKD quý I năm 2017.

Ngày 19/07/2017 số biên bản 04/2017 : Xem xét kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của ban điều hành, kết quả SXKD quý II năm 2017.

Ngày 19/10/2017 - số biên bản 05/2017 : Xem xét kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động của ban điều hành, kết quả SXKD quý III năm 2017.

Ngày 25/12/2017 - số biên bản 06/2017 : Họp xem xét làm việc kiểm soát thực tế tại phòng TCKT và phân công thành viên ban kiểm soát tham gia vào công tác kiểm kê của công ty đến ngày 31/12/2017.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Các khoản thu nhập từ tiền lương, thưởng và khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, ban giám đốc:

STT	Họ tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao	Lợi ích khác	Tổng thu nhập	Thu nhập bình quân 2017 (đồng/người/tháng)
I. Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc			3.140.112.659	612.000.000	-	3.752.112.659	
1	Lưu Ngọc Thanh	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	996.598.250	240.000.000	-	1.236.598.250	103.049.854
2	Dư Quốc Trung	Phó chủ tịch HĐQT kiêm trợ lý TGĐ	263.609.001	120.000.000	-	383.609.001	31.967.417
3	Ngô Thành Cường	Thành viên HĐQT	73.170.000	84.000.000	-	157.170.000	13.097.500
4	Nguyễn Văn Sơn	Thành viên HĐQT kiêm PTGD	541.612.044	84.000.000	-	625.612.044	52.134.337

5	Nguyễn Thế Đô	Thành viên HĐQT	240.292.000	84.000.000	-	324.292.000	27.024.333
6	Nguyễn Văn Hiếu	PTGD	596.314.527		-	596.314.527	49.692.877
7	Trần Thị Cảnh	Kế toán trưởng	428.516.837		-	428.516.837	35.709.736
II. Ban kiểm soát			1.067.275.952	204.000.000	-	1.271.275.952	
1	Hoàng Văn Thái	Trưởng ban kiểm soát	489.737.204	84.000.000		573.737.204	47.811.434
2	Hoàng Đình Hùng	Thành viên BKS	517.647.448	60.000.000		577.647.448	48.137.287
3	Phạm Trần Lực	Thành viên BKS	59.891.300	60.000.000		119.891.300	9.990.942
Tổng cộng			4.207.388.611	816.000.000	-	5.023.388.611	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Dư Thị Thanh Hương	Chị ruột PCT.HĐQT	210.800	3,94	410.801	7,72	Mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không phát sinh

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đầy đủ

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của Chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty theo địa chỉ như sau:

Website: www.myxuan-vt.com.vn

Tân Thành, ngày 12 tháng 04 Năm 2018.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công Ty

GMX

TỔNG GIÁM ĐỐC



LƯU NGỌC THANH

Mỹ Xuân, ngày 27 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018
NGÀY 27 THÁNG 04 NĂM 2018

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần gạch ngói gốm Xây Dựng Mỹ Xuân thông qua ĐHĐCĐ thường niên ngày 22 tháng 4 năm 2016

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch ngói gốm XD Mỹ Xuân trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung biểu quyết sau đây:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện		Kế hoạch 2017	So sánh % thực hiện với	
	Năm 2016	Năm 2017		KH 2017	TH 2016
Doanh thu thuần	205,005,202,877	218,926,803,566	205,005,202,876	106.79%	106.79%
Giá vốn hàng bán	135,993,693,399	153,269,636,843	127,238,972,714	120.46%	112.70%
Lợi nhuận gộp	69,011,509,478	65,657,166,723	77,766,230,162	84.43%	95.14%
Doanh thu HĐTC	382,016,947	365,639,334	98,000,000	373.10%	95.71%
Chi phí kinh doanh	44,305,513,793	40,216,339,880	53,189,447,467	75.61%	90.77%
Lợi nhuận kinh doanh	25,088,012,632	25,806,466,177	24,674,782,695	104.59%	102.86%
Lợi nhuận khác	(413,229,937)	10,216,312			-2.47%
Lợi nhuận trước thuế	24,674,782,695	25,816,682,489	24,674,782,695	104.63%	104.63%
Thuế thu nhập DN	4,092,122,065	5,039,633,870	4,092,122,065	123.15%	123.15%
Lợi nhuận sau thuế	20,582,660,630	20,777,048,619	20,582,660,630	100.94%	100.94%

2. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán:

Đơn vị tính : Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng (+), giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	109,054,951,196	111,552,911,691	2.29
Doanh thu thuần	205,055,202,877	218,926,803,566	6.79
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25,088,012,632	25,806,466,177	2.86
Lợi nhuận khác	-413,229,937	10,216,312	-102.47
Lợi nhuận trước thuế	24,674,782,695	25,816,682,489	4.63
Lợi nhuận sau thuế	20,582,660,630	20,777,048,619	0.94
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (đã thanh toán)	25%	25%	0.00
- Thanh toán Đợt 2/2015	5%		
- Thanh toán Đợt 3/2015	5%		
- Thanh toán Đợt 1/2016	15%		
- Thanh toán Đợt 2/2016		10%	
- Thanh toán Đợt 1/2017		15%	

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

Đơn vị : đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Số tiền	Ghi chú
	Lợi nhuận sau thuế TNDN phát sinh năm 2017		20,777,048,619	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	2.0%	415,540,972	
2	Chia cổ tức (tạm ứng đợt 1: 15% VDL)	38.4%	7,971,672,000	
3	Trích quỹ khen thưởng	20.0%	4,155,409,724	
4	Trích quỹ phúc lợi	2.0%	415,540,972	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	10.3%	2,142,923,171	

	- Trích thưởng theo NQ ĐHCĐTN 21/04/2017 (30% vượt LNKH 2016)	7.7%	1,596,713,057	Trích từ LNTH 2017
	- Trích thưởng hoàn thành kế hoạch	2.6%	546,210,114	Trích 2,5% LNTH
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		13,489,982,653	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước		7,814,020,873	
	- Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017	27.3%	5,675,961,780	
7	Phân phối lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2017			
7.1	- Chi cổ tức bằng tiền mặt (đợt 2/2017: 10%VĐL)	25.6%	5,314,448,000	
7.2	Trích thưởng ban điều hành		46,111,598	
	- Trích thưởng hoàn thành KHLN	-0.2%	(31,643,598)	
	- Trích thưởng BĐH (40 % vượt LN kế hoạch)	0.4%	77,755,196	
7.3	Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ (trích để lại trên LNCPP)	1.0%	207,770,486	-
7.4	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017	0.4%	75,988,098	
	CỘNG PHÂN PHỐI LNST NĂM 2017		20,493,290,035	

4. Kết quả đầu tư phát triển năm 2017:

TT	Tên công trình, thiết bị	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017			Thực hiện		Ghi chú
			Số lượng	Đơn Giá	Giá Trị	Số lượng	Kết quả/Giá trị	
A	Sửa chữa lớn Tài sản cố định		-		<u>300,000,000</u>		<u>357,927,187</u>	
1	Đổ BT mặt sân phơi	m ²	350	200,000	70,000,000			
2	SC mương thoát nước	mđ	200	100,000	20,000,000			
3	SC ống máng thoát nước	mđ	400	400,000	160,000,000			
4	Công việc khác				50,000,000			
5	Băng tải đất ù DC3	Hệ	1			57,173,639		
6	Chi phí sửa chữa sân kính DC3	Hệ	1			153,122,727		
7	Băng tải DC ngôi 22 DC1	Hệ	1			43,900,527		
8	Thay cửa nhựa lõi thép nhà Văn phòng, hội trường, Phòng Y Tế	Hệ	1			103,730,294		
B	Xây dựng và đầu tư mới				<u>34,134,650,000</u>		<u>3,839,990,980</u>	
1	XD than DC 3, kho thành phẩm DC 2 nói dài	m2	2,903	550,000	1,596,650,000	3,637.50	2,174,546,930	Do tăng diện tích XD

2	XD thay sân kính bằng lò sấy mini dây chuyền 1 (20*76)	m2	1,520	550,000	836,000,000			Không thực hiện: Không xây HS mà để làm nhà phơi SP trên cao
3	XD kho T.phẩm để chuyển lò men (10*28)+(68*20)+200	m2	2,640	550,000	1,452,000,000	704	422,904,940	
4	XD hầm sấy gạch DC 1,DC 2	Cái	3	650,000,000	1,950,000,000			Không thực hiện: Do không xây HS mà để làm kệ phơi SP trên cao
5	Mua máy CNC	Cái	1	1,000,000,000	1,000,000,000	1	825,400,000	
6	Chuyển nhượng DA (ĐT MN Gạch Châu Đức	DA	1	15,000,000,000	15,000,000,000			Chuyển tiền góp vốn trực tiếp vào Công ty TNHH Xây Lắp-Dịch vụ Tân Thịnh.Hiện công ty TNHH XD DV Tân Thịnh đang thực hiện hoàn thành việc thuê đất, làm văn bản trình UBND tỉnh cho phép chuyển nhượng DA
7	Chuẩn bị đầu tư NM gạch Châu Đức	DA	1	10,000,000,000	10,000,000,000			Đang thực hiện chi tạm ứng chuyển nhượng đất tại khu vực Dự án
8	XD mới ống thoát nước DC3 đến hồ sinh thái DC1	mđ	300	1,000,000	300,000,000	320	417,139,110	Đang thực hiện chưa đưa vào sử dụng

9	Đầu tư dự án gạch ko nung công suất 10-12 triệu viên/mảnh	md	1	2,000,000,000	2,000,000,000			Chưa thực hiện. Do SP chủ yếu cung cấp cho CT vốn ngân sách, hiện nhu nhu cầu ít nên chưa thực hiện.
C	Xây dựng và mua sắm Tài sản cố định hữu hình phát sinh do đầu tư mới phát sinh đã đưa vào sử dụng trong năm						<u>8.752.367.340</u>	Đảm bảo ổn định và đáp ứng cho kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.
1	Hệ hàm sấy mini DC3							
1.1	Hàm sấy mini - Sấy nguội	Cái	2				447,395,860	
1.2	Quạt hút lò mini (quạt li tâm N10)	Cái	2				88,533,680	
1.3	Quạt thu hồi nhiệt mini N8	Cái	2				77,467,020	
2	Hàm sấy gạch DC3							
2.1	Hàm sấy gạch DC3	Cái	3				522,323,910	
2.2	Quạt N10	Cái	1				44,266,840	
2.3	Quạt N14	Cái	1				60,866,950	

2.4	Quạt N6	Cái	9				298,801,270	
2.5	Xe pha sấy gạch	Cái	2				89,985,960	
3	Tài sản cố định khác							
3.1	Quạt N12 Sấy nguội DC1	Cái	1				64,650,300	
3.2	Quạt hút khí lò nung và cấp khí hàm sấy N12	Cái	1				64,650,300	
3.3	Máy Kéo KUBOTA - L3202	Cái	1				230,000,000	
3.4	Máy khoan cần (đã qua sử dụng)	Cái	1				90,000,000	
3.5	Máy Nén khí 30 HP - Hiệu HITACHI (INVESTER) và Bình chứa khí 700 Lit	Cái	1				125,000,000	
3.6	Máy phát điện hiệu Mitsumishi Công suất 305 KVA (đã qua sử dụng)	Cái	1				550,000,000	
3.7	Máy cán mịn hệ gạch DC2	Cái	1				345,352,220	
3.8	Máy cắt gạch DC2	Cái	1				44,411,020	
3.9	Máy cắt gạch đứng DC1	Cái	1				49,072,760	

3.10	Máy đập nguội 22 viên /m ² - 6 mặt	Cái	2				1,915,228,422	Để tăng sản lượng và chất lượng sản phẩm	
3.11	Máy nghiền xi than bằng búa văng	Cái	1				596,382,320		
3.12	Nhà đất máy nguội 22 DC3	M ²	2,435				1,458,237,193	Đồng bộ với đầu tư sản xuất SPTT	
3.13	Đường vào Mỏ Sét nâng cấp - Đồ bê tông	M	700				588,672,861		
3.14	Máy photo copy hiệu TOSHIBA - ESUTTUDO 250 BA	Cái	1				50,000,000		
3.15	Phần mềm Quản lý nhân, tiền lương	Gói	1				30,000,000		
3.16	Xe ô tô du lịch 5 chỗ hiệu MAZDA (Xe ô tô phòng kinh doanh)	Cái	1				921,068,454	Do xe cũ hay bị hư hỏng không đáp ứng công việc	
D	XDCB và mua sắm TSCĐ chưa đưa vào sử dụng							<u>1,388,164,374</u>	
1	Máy cấp liệu than - Hệ xây than bằng búa văng 2	Hệ	1				28,906,846		
2	Hệ thống đốt dầu lò nung (Y)	Giàn	5				1,215,366,619	Để tăng sản lượng và chất lượng SP TT	
3	Nhà cơ khí nối dài	M ²	180				143,890,909		
	Tổng cộng						34,434,650,000		
							14,338,449,881		

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018 :

STT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Giá Trị	Ghi Chú
I	Sản lượng sản xuất	Viên QTC	79,736,000	
II	Sản lượng tiêu thụ		86,918,023	
1	Gạch xây dựng	Viên QTC	68,400,000	
2	Sản phẩm trang trí	Viên QTC	11,336,000	
3	Ngói màu	Viên QTC	3,900,000	
4	Sản phẩm trang trí thương mại	Viên QTC	2,509,023	
5	Sản phẩm tráng men	Viên QTC	773,000	
III	Kết quả kinh doanh			
1	Doanh thu thuần	Đồng	226,187,104,489	
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	25,724,868,933	
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	20,708,519,491	

6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đơn vị : Đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Số tiền	Ghi chú
I	Nguồn lợi nhuận chưa phân phối		28,806,298,948	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		8,097,779,457	
2	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2018		20,708,519,491	
II	Phân phối lợi nhuận năm 2017		18,980,962,860	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	2.0%	414,170,390	

3	Trích quỹ khen thưởng	20.0%	4,141,703,898	
4	Trích quỹ phúc lợi	2.0%	414,170,390	
5	Trích quỹ thưởng Ban điều hành	2.5%	517,712,987	Trích 2,5% LNKH
6	Quỹ dự phòng bổ sung vốn điều lệ (trích để lại trên LNCPP)	1.0%	207,085,195	
7	Chi cổ tức bằng tiền mặt (25%VDL)	64.2%	13,286,120,000	
III	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		9,825,336,088	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước		8,097,779,457	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018	8.3%	1,727,556,631	

7. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018:

Đơn vị tính : ngàn đồng

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVỊ	K.L	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
A	SỬA CHỮA				815,000
1	Đổ BT lại mặt sân phơi	M2	350	300	105,000
2	Làm lại sân thành phẩm DC1	M2	600	350	210,000
3	Sửa chữa hệ thống cấp thoát nước	Hệ	1	100,000	100,000
4	Làm hàng rào đất nhà máy	Hệ	1	250,000	250,000
5	Các công việc sửa chữa khác				150,000
B	XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ MỚI				29,038,000
1	XD nhà chứa đất + Cát DC3 (21*6*4)	M2	720	650	468,000
2	Thay sân phơi mộc kính DC1	M2	6,400	800	5,120,000

	(Cả móng, nền BT)				
3	Mua xe nâng 2,5 tấn	Cái	2	300,000	600,000
4	Mua máy ủi cũ loại lớn K D155 trên 80%	Cái	1	1,500,000	1,500,000
5	XD trạm cân 80 tấn	Cái	1	350,000	350,000
6	XD hệ thống xay xa một tập trung	Hệ	1	150,000	150,000
7	XD dàn phơi trên cao	Hệ	1	350,000	350,000
8	Đầu tư Nhà máy gạch Châu Đức	DA	1	20,000,000	20,000,000
	<i>(Chế tạo máy CBTH 10 tỷ+ Chuẩn bị đầu tư 10 tỷ)</i>				
9	Khác				500,000
TỔNG CỘNG					<u>29,853,000</u>

7. Dự án đầu tư Nhà máy gạch Châu Đức

8. Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2018

TT	Chức Danh	SL	Mức thù lao tháng (đồng/người)	Mức thù lao năm (ĐỒNG)	Ghi chú
1	Chủ Tịch HĐQT	1	20,000,000	240,000,000	
2	Phó Chủ Tịch HĐQT	1	10,000,000	120,000,000	
3	Thành viên HĐQT (3 TV)	3	7,000,000	252,000,000	
4	Trưởng Ban kiểm soát	1	7,000,000	84,000,000	
5	Thành viên BKS (2TV)	2	5,000,000	120,000,000	
	TỔNG CỘNG	8		816,000,000	

Tổng mức thù lao năm 2018 là:

68.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 816.000.000 đồng.

9. Thông qua mức thưởng đối với HĐQT, Ban Kiểm Soát, thư ký công ty Ban điều hành gồm : Ban Tổng Giám Đốc – Kế Toán Trưởng – Trưởng phó các Phòng Ban Xưởng SX

- Đối với trường hợp hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2018:
 - + Thưởng 2.5% lợi nhuận sau thuế.
- Đối với trường hợp hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2018 :
 - + Thưởng 40% phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

10. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2018:

Phương án 1: Tiếp tục chọn Công ty TNHH kiểm toán – tư vấn Đất Việt
Địa chỉ: 02 Huỳnh Khương Ninh – Quận 1 – TP.HCM

Là Doanh nghiệp có đủ chức năng kiểm toán niêm yết theo quy định của Bộ Tài chính.

Phương án 2: Giao quyền chủ động Ban Kiểm Soát xem xét giới thiệu đơn vị có chức năng nằm trong danh sách Doanh nghiệp kiểm toán niêm yết của UBCK Nhà nước công nhận.

11. Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc:

Theo quy định của Điều lệ và quy chế quản trị công ty thì việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành phải được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. HĐQT Công ty đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 tiếp tục biểu quyết ông Lưu Ngọc Thanh – Chủ tịch HĐQT kiêm giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty năm 2018.

12. Thông qua quy chế quản trị công ty sửa đổi theo nghị định 71/2017/NĐ-CP do Thủ tướng chính phủ ban hành có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2017

Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét biểu quyết.

Trên đây là những nội dung xem xét thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, đề nghị các cổ đông điền vào phiếu biểu quyết của ban kiểm phiếu đã phát hành.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lưu Ngọc Thanh